

Số: 257 /BC-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, Kế hoạch công tác năm 2020

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ Mười Một của Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

1.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung và trên lĩnh vực PCTN nói riêng, các địa phương, đơn vị đã có nhiều chuyển biến tích cực trong đổi mới giải pháp và nội dung tuyên truyền, xác định công tác phổ biến giáo dục pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, được ưu tiên thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân, tạo động lực cho phát triển kinh tế, ổn định xã hội. Công tác tuyên truyền được sâu rộng hơn đến cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu được về mục đích, ý nghĩa của công tác PCTN, cũng như vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân, tổ chức trong việc đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua nhiều hình thức, như: Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề, lồng ghép; hướng dẫn pháp luật về PCTN, tổ chức đối thoại trực tiếp với dân,... với phương châm “Mỗi người dân trong cộng đồng dân cư là một tuyên truyền viên”; thực hiện tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; hòa giải các tranh chấp ngay tại cơ sở.

Năm 2019, đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước được 122 cuộc với 7.688 lượt người dự, phát hành 30.000 tờ gấp (15.000 tờ gấp “Tìm hiểu Một số quy định pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập” và 15.000 tờ gấp “Tìm hiểu Một số quy định pháp luật về việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động tại cơ quan, tổ chức, đơn vị”) nhằm đa dạng hình thức tuyên truyền và phổ biến pháp luật PCTN đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau; phát sóng trên 100 giờ. Nội dung tuyên truyền tập trung vào một số văn bản quan trọng, như: Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến PCTN, đặc biệt là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN được thực hiện gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; triển khai có hiệu quả việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; phát huy trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tăng cường trách nhiệm của các tổ chức cơ sở Đảng trong công tác quản lý, giáo dục đảng viên nhằm nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; đưa nội dung PCTN vào công tác giáo dục - đào tạo; thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN và thực hiện chương trình hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2018 đến năm 2020; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

1.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác PCTN, qua đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung những văn bản chưa phù hợp, tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật trong thực thi công quyền. Kết quả, đã ban hành 79 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung; 18 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đến công tác PCTN, như: Đôn đốc, nhắc nhở thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là minh bạch trong hoạt động cơ quan, chuyển đổi vị trí công tác, kê khai tài sản thu nhập... qua đó góp phần phục vụ cho công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN thuận lợi và đạt hiệu quả hơn.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Với sự quan tâm sâu sát của cấp ủy đảng, sự quyết tâm của chính quyền các cấp, công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tốt, có sự chuyển biến tích cực. Vì vậy, trong năm 2019, các ngành, các cấp đã thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng, các giải pháp phòng ngừa đều thực hiện đúng quy định, như:

a) Thực hiện tốt công khai trong hoạt động về tài chính - ngân sách, tổ chức cán bộ, quy hoạch, xây dựng, chính sách xã hội, đất đai, tài sản thu nhập, kết luận thanh tra... kịp thời, chính xác, rõ ràng, đầy đủ; hình thức công khai đảm bảo đúng quy định. Kịp thời thông tin báo chí những vụ việc dư luận xã hội quan tâm.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Có 100% đơn vị sự nghiệp thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế, kinh phí. Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, điện thoại, điện, nước sinh hoạt, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán tăng giờ, chi thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, khen thưởng,... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, việc thực hiện các chế độ, định mức và tiêu chuẩn đã qua chưa

được kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời..., nên một số nơi, một số cơ quan, đơn vị còn xảy ra tình trạng sử dụng ngân sách và tài sản công vượt định mức, tiêu chuẩn gây thất thoát, lãng phí.

c) Việc xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với đồng nghiệp và nhân dân tạo thành văn hóa trong giao tiếp, thực thi công vụ đã được cán bộ, nhân dân đồng tình, ủng hộ. Cán bộ, công chức, viên chức ứng xử văn minh, lịch sự và có trách nhiệm, đã tạo niềm tin đối với nhân dân, đồng nghiệp, nhất là các doanh nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

d) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức sử dụng ngân sách để mua quà tặng trái pháp luật và cũng chưa phát hiện trường hợp nào nộp lại quà tặng.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức định kỳ được thực hiện thường xuyên theo quy định, nhất là xây dựng kế hoạch chuyển đổi hàng năm. Trong niên độ báo cáo, toàn tỉnh đã chuyển đổi 105 vị trí công tác theo quy định. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn, một số cơ quan, đơn vị khi xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác không có người thay thế, do không đáp ứng được những tiêu chuẩn, nghiệp vụ chuyên môn và vị trí việc làm; mặt khác, một số sở, ngành tỉnh đang trong quá trình sắp xếp, sáp nhập... theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW nên gặp khó khăn do chưa ổn định.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/3/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP về minh bạch tài sản, thu nhập, Chủ tịch UBND tỉnh đã triển khai đến các ngành, các cấp tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập trong niên độ. Kết quả kê khai năm 2018, như sau:

- Trên địa bàn tỉnh có 75 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kê khai theo quy định của pháp luật, đã kê khai 75/75, đạt 100%.

- Tổng số người phải kê khai 7.402 người; đã kê khai 7.402 người, đạt 100%.

- Số bản kê khai được phân loại như sau:

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại đơn vị 5.346 bản.

+ Số lượng bản kê khai thuộc cấp ủy quản lý 2.056 bản.

- Số bản kê khai được công khai 7.402 bản, đạt 100%, trong đó:

+ Theo hình thức niêm yết 3.472 bản, chiếm 46,90%.

+ Theo hình thức công bố tại cuộc họp 3.930 bản, chiếm 53,10%.

Nhìn chung, việc kê khai tài sản, thu nhập đã đi vào nề nếp. Tuy nhiên, việc kiểm tra, xác minh, kiểm chứng tính chính xác và trung thực của mỗi bản kê khai ở từng đơn vị còn hạn chế. Một số lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến

việc kê khai tài sản, thu nhập. Thu nhập ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức vẫn còn số ít đối tượng kê khai chưa đưa vào bảng khai, chưa có cơ chế kiểm soát hiệu quả; một số cá nhân kê khai tài sản, thu nhập biến động, nhưng không giải thích rõ nguồn gốc...

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong năm 2019 (đến thời điểm báo cáo), qua công tác thanh tra phát hiện vụ việc Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau quản lý tài chính có dấu hiệu tham nhũng, chỉ đạo chuyên cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, 09/09 huyện, thành phố và 101/101 đơn vị cấp xã. Trong đó, Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2017. Hiện tại, đang thực hiện tiếp nhận và trả kết quả cho 22 đơn vị cấp tỉnh với 1.794 thủ tục.

Đồng thời, tiếp tục duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đối với có 48 cơ quan, đơn vị đã được cấp chứng nhận.

UBND tỉnh thành lập Trung tâm thông tin xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Hiện nay, tất cả các cơ quan, đơn vị đã ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành, như mạng Internet, phần mềm nhận gửi và xử lý VIC, phần mềm tiếp công dân và xử lý đơn, phần mềm quản lý tổ chức cán bộ, một số ứng dụng xã hội để giao tiếp nhóm Zalo... và một số phần mềm khác áp dụng một số ngành chức năng, như: Bảo hiểm xã hội, thuế... đăng lên Website của đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi để công dân truy cập kết quả và rút ngắn thời gian giải quyết, nhận kết quả.

Đồng thời, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng ISO đối với một số đầu việc của cơ quan, chất lượng sản phẩm luôn được nâng lên, hạn chế được các thiếu sót trong thủ tục, cũng như chất lượng về nội dung.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Việc trả lương và các khoản thu nhập có tính chất lương qua tài khoản, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhiều năm qua. Tuy nhiên, một số ngành, đơn vị do đặc thù yêu cầu bảo mật, hoặc các xã vùng sâu, đi lại khó khăn, chưa có điều kiện (lực lượng vũ trang; các xã, Công ty Lâm nghiệp, Vườn Quốc gia,...) nên chưa thực hiện thanh toán trả lương qua tài khoản.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Bên cạnh những biện pháp PCTN vừa nêu trên, các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thực hiện một số biện pháp khác để ngăn ngừa tham nhũng, như: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, phát huy dân chủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và mở rộng công khai, minh bạch trong hoạt động thiết lập “đường dây nóng” để tiếp nhận thông tin...

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Phát hiện tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Từ đầu năm đến nay, ngành Thanh tra đã tiến hành 55 đoàn thanh tra hành chính và nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra nội bộ... Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện 01 vụ có dấu hiệu tham nhũng xảy ra tại Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, đã chuyển cơ quan cảnh sát điều tra làm rõ theo quy định.

b) Kết quả điều tra các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của tỉnh

- Vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra 02 cấp thụ lý: 11 vụ, 25 bị can. Trong đó, đang điều tra 03 vụ; chuyển Viện Kiểm sát để truy tố 06 vụ, 25 bị can; đình chỉ điều tra 01 vụ (giả mạo trong công tác tại Phòng Công chứng số 1); chuyển điều tra theo thẩm quyền 01 vụ (nhận hối lộ tại Công an xã Khánh An, huyện U Minh).

- Vụ án do Viện Kiểm sát 02 cấp thụ lý:

+ Tổng số vụ thụ lý kiểm sát điều tra 12 vụ, 25 bị can.

+ Tổng số vụ thụ lý giải quyết 08 vụ, 21 bị can. Trong đó, đã truy tố 07 vụ, 13 bị can; còn 01 vụ, 08 bị can đang tiếp tục xử lý.

+ Tổng số vụ kiểm sát xét xử 09 vụ, 16 bị cáo. Trong đó, đã xét xử 04 vụ, 09 bị cáo; còn lại 05 vụ, 07 bị cáo tiếp tục giải quyết.

- Vụ án do Tòa án 02 cấp thụ lý và xét xử: Tòa án hai cấp đã thụ lý 13 vụ, 29 bị cáo. Trong đó đã xét xử 08 vụ, 15 bị cáo; còn lại 05 vụ, 14 bị cáo đang tiếp tục xử lý theo quy định.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Trong năm, các cơ quan hành chính đã triển khai 30 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 70 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra có 18 đơn vị sai phạm, đã kiến nghị và thực hiện kiểm điểm rút kinh nghiệm 18 tổ chức, liên quan 18 cá nhân.

Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Chưa thực hiện đầy đủ các giải pháp phòng ngừa (kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, tự kiểm tra tài chính nội bộ, chế độ thông tin báo cáo,...); phương pháp tuyên truyền chưa phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau (dùng đề cương chung), nội dung chưa sâu, chủ yếu là phối hợp; kê khai tài sản, thu nhập chưa đúng quy định...

5. Phát huy vai trò của xã hội về PCTN

Các cơ quan Nhà nước đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác PCTN, nhất là các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về PCTN theo Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ngày càng tích cực giám sát đối với nhiều công việc của chính quyền, như: Việc tiếp công dân; công khai thu, chi ngân sách; công tác cán bộ...; tổ chức hòm thư để nhân dân tham gia tố cáo, phát hiện tham nhũng; tiếp nhận, phân loại đơn thư của công dân để chuyển tải, kiến nghị kịp thời với cơ quan Nhà nước, đồng thời giám sát việc giải quyết... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã có nghị quyết, xây dựng quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và một số cơ quan về cơ chế giám sát công tác PCTN, tập trung vào giám sát phòng ngừa tham nhũng, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, đôn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã tích cực tuyên truyền, giáo dục về PCTN đối với thành viên tổ chức mình và với nhân dân, phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền. Nhiều doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề đã có sự chủ động trong công tác PCTN, như: Tham gia các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về PCTN, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật, kiến nghị đối với công tác PCTN. Nhiều doanh nghiệp xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, cam kết không đưa hối lộ để giành lợi thế kinh doanh.

Các cơ quan báo chí luôn có đóng góp tích cực trong công tác PCTN. Ngoài việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, nhân dân về PCTN, các cơ quan báo chí, truyền thông còn có nhiều tin bài phản ánh sâu rộng về các vụ việc tham nhũng; lên án mạnh mẽ các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời thông tin tình hình, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng, cũng như biểu dương, động viên những tấm gương điển hình trong PCTN. Nhiều công dân ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình, tích cực hợp tác, cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, đóng góp sáng kiến, giải pháp; tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền về PCTN.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Trên cơ sở Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN và thực hiện chương trình hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2018 đến năm 2020, các ngành, các cấp tiếp tục xây dựng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình, kế hoạch PCTN năm 2019, góp phần quan trọng đẩy mạnh thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược lâu dài, chiến lược quốc gia về PCTN trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các ngành, các cấp quan tâm thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược quốc gia về PCTN theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá công tác PCTN

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, nên công tác PCTN đạt được nhiều kết quả tích cực. Việc lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm thường xuyên, chặt chẽ và thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực mà Nghị quyết Đại hội Đảng đề ra.

Nhìn chung, công tác đấu tranh, chống tham nhũng được Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo quyết liệt, nhân dân đồng tình ủng hộ, các vụ việc, vụ án tham nhũng được xử lý triệt để; các tổ chức, cá nhân để xảy ra tham nhũng, tiêu cực được xem xét kỷ luật, xử phạt nghiêm minh; từ đó công tác đấu tranh, chống tham nhũng đạt khá toàn diện, có sự chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, trách nhiệm của một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa tốt; ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Hành vi tham nhũng là rất tinh vi, diễn ra trên nhiều lĩnh vực trong thời gian tới, lợi dụng kẽ hở của pháp luật, sự quen biết, nể nang, mặt cảnh giác trong thực hiện nhiệm vụ để trục lợi; tình trạng “tham nhũng vặt” vẫn diễn ra, có thể tập trung ở các lĩnh vực, như: Quản lý và sử dụng đất đai; các dự án đầu tư xây dựng; đấu thầu...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2020

Các cấp ủy đảng, chính quyền triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, lãng phí gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện có trọng tâm, trọng điểm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân với nội dung, hình thức phù hợp; lồng ghép các nội dung PCTN vào các chương trình hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên cập nhật, triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về PCTN và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2019 trên địa bàn tỉnh; đảm bảo thật sự phù hợp, hiệu quả; lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về PCTN; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ, ứng dụng rộng rãi

công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm “tham nhũng vặt”; tăng cường công tác giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với công tác PCTN.

Tập trung thanh tra, kiểm tra công tác quản lý đất đai, cấp quyền sử dụng đất; đầu tư xây dựng cơ bản; các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra công vụ và kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để chấn chỉnh và xử lý kịp thời những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân và tổ chức.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chính quyền các cấp trong tỉnh thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về công tác tổ chức, cán bộ; về chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng.

Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo PCTN. Tăng cường kiểm tra vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị về công tác tự kiểm tra, giám sát trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp từ cơ sở.

Phát huy cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, của nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên trong PCTN.

Trên đây là báo cáo công tác PCTN năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT, M.A01/11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi